

Tôi yêu em

I. Tác giả

1. Tiểu sử - Cuộc đời

- A-lếch-xan-đơ Xéc-ghe-ê-vích Puskin (1799 - 1837)
- Xuất thân trong một gia đình quý tộc mê thơ và biết làm thơ từ thuở học sinh.
- Xã hội: sinh ra và lớn lên trong thời đại cả nước Nga đang bị đè nặng bởi ách thống trị của chế độ nông nô chuyên chế
- Là nhà thơ mở đầu, đặt nền móng cho văn học hiện thực Nga thế kỉ XIX.

2. Sự nghiệp văn học

a. Phong cách nghệ thuật

- Đóng góp của Puskin cho nền văn học: Puskin có đóng góp trên nhiều mặt, nhiều thể loại, nhưng công hiến vĩ đại nhất của ông vẫn là Thơ trữ tình với hơn 800 bài thơ và 13 bản trường ca bất hủ. Vì thế mà Puskin được xem là “*Mặt trời của thi ca Nga*” (Léc-môn-tốp).
- Về nội dung: thơ của Puskin thể hiện tâm hồn khao khát tự do và tình yêu của nhân dân Nga → Chính vì thế mà Bielinxki đã nhận định Puskin là “*bộ bách khoa toàn thư của hiện thực đời sống Nga nửa đầu thế kỉ XIX*”.
- Về nghệ thuật: Puskin có đóng góp quan trọng trong việc xây dựng và phát triển ngôn ngữ văn học Nga hiện đại.

b. Các tác phẩm chính:

- Tiểu thuyết bằng thơ: *Ép-ghê-nhi Ô-nê-ghin*, 1823-1831;...
- Bi kịch lịch sử: *Bô-rít Gô-đu-nốp*, 1825;...
- Trường ca: *Ru-xlan và Li-út-mi-la*, 1820; *Người tù Cáp-ca-dơ*, 1821;...
- Truyện ngắn: *Cô tiểu thư nông dân*, 1830; *Con đầm pích*, 1833...

II. Tác phẩm

1. Tìm hiểu chung

a. Xuất xứ - Hoàn cảnh ra đời

- "*Tôi yêu em*" là một trong những bài thơ tình nổi tiếng của Puskin, được khơi nguồn từ mối tình của nhà thơ với A.Ô-lê-nhi-na, người mà mùa hè năm 1829 Puskin cầu hôn nhưng không được chấp nhận.

b. Nhan đề

- Bài thơ trong nguyên tác không có nhan đề. Nhan đề là của người dịch đặt cho tác phẩm.

- Giải thích nhan đề:

+ Đại từ "*tôi*" có nhiều nghĩa:

· Có thể là Pu-skin.

· Có thể là trái tim yêu của những chàng trai, Pu-skin là người thư kí trung thành của những trái tim ấy.

+ Cặp đại từ nhân xưng "*Tôi-em*":

· Gọi mỗi quan hệ giữa nhân vật trữ tình với đối tượng có khoảng cách vừa gần vừa xa, vừa đắm thắm vừa dang dở.

· Là tình yêu đơn phương của chàng trai.

c. Bố cục: 2 phần

+ 4 câu đầu : Lời giải bày tình yêu chân thành.

+ 4 câu cuối : Cung bậc trong tình yêu và nhân cách cao thượng.

2. Tìm hiểu chi tiết

a. Bốn câu đầu: Lời giải bày tình yêu

* Hai câu đầu:

- "*Tôi (đã) yêu em*": Vừa là lời bày tỏ ngắn gọn, trực tiếp, giản dị, vừa là lời khẳng định tình cảm chân thành tha thiết.

+ Xưng hô : *tôi – em* → Trang trọng, giữ khoảng cách, gọi cảm giác vừa gần vừa xa.

- Ẩn dụ (*ngọn lửa tình*): Tình yêu cháy bỏng, nồng nhiệt

- Chưa hẳn (*đã tàn phai*): cách nói phủ định → khẳng định tôi đã, đang và vẫn yêu em.

- Giọng thơ: dè dặt, ngập ngừng trong lời thổ lộ: "*Có thể, chưa hẳn*"

→ Qua hai dòng đầu là lời bày tỏ tình yêu chân thành, tha thiết của một trái tim thủy chung.

* *Hai câu sau:*

- “*Nhưng*” - quan hệ tương phản:

Tình yêu của tôi >< tình cảm của em → tạo mâu thuẫn trong tâm trạng, cảm xúc; mở ra thế giới suy tư lí trí.

- “*Không*”: hư từ phủ định → Lí trí kìm chế cảm xúc: dập tắt “*ngọn lửa tình*”, khẳng định sự tự nguyện từ bỏ tình cảm của mình

- “*Bận lòng, bóng u hoài*”: sự éo le trong tình cảm của các nhân vật trữ tình.

→ Lí trí >< tình cảm.

- Sự day dứt do những mâu thuẫn, giằng xé khi ngọn lửa tình yêu đang bùng cháy nhưng phải dập tắt ngay để em không phải bận lòng thêm nữa.

- Vẻ đẹp nhân cách của nhân vật trữ tình: trung thực, chân thành.

→ Quan niệm tình yêu: tình yêu phải có sự kết hợp giữa cảm xúc và lí trí. Nó phải xuất phát từ tình cảm chân thành của cả hai phía. Trong tình yêu, tôn trọng người mình yêu cũng chính là tôn trọng chính bản thân mình.

b. Bốn câu sau: Nỗi đau khổ và lời nguyện cầu về một tình yêu chân thành của tác giả

- Điệp ngữ “*Tôi yêu em*” → không chỉ nối liền mạch cảm xúc, tâm trạng giữa hai khổ thơ mà còn tiếp tục khẳng định và giải bày tâm trạng, tình yêu đơn phương của chủ thể trữ tình chuyển sang những biểu hiện khác.

- Nhân vật trữ tình nhớ về quá khứ, nhớ về những tâm trạng đau khổ, giày vò, hậm hực vì hờn ghen... vì thất vọng, vì không được đáp đền, đón đợi

→ Đó là sự tự trách mình yếu đuối, ghen tuông... bao thời gian trôi qua vẫn âm thầm đeo đuổi một mối tình si một phía.

"Tôi yêu em âm thầm không hi vọng

Lúc rụt rè khi hậm hực lòng ghen"

→ Ích kỉ là điều tất yếu của tình yêu

- *Âm thầm*: lặng lẽ, thầm kín trong tâm hồn.

- *Lúc rụt rè*: e rề, ngượng ngịu, không mạnh bạo nhưng có vẻ dịu dàng, đáng yêu
- *Khi hậm hực*: có khi giận hờn, bực tức vì phải chấp nhận điều mà mình không mong muốn.

→ Ở đây, lí trí đã nhường chỗ cho cảm xúc. Vẫn thể hiện rõ một tình yêu đơn phương, không hi vọng, đồng thời cũng thể hiện được sự mãnh liệt và những cung bậc tất yếu của tình yêu: sự rụt rè, ghen tuông và ích kỉ.

- Cách ghen của nhân vật trữ tình là một cách ghen có văn hóa, nó chứng tỏ một tình yêu đích thực, một tình yêu chân chính: *Yêu chân thành, đắm thắm*. Điều đó đã được chứng minh.

- Lời cầu chúc giản dị mà chứa đựng một nhân cách cao thượng.

+ Đây là một lời chúc tuyệt vời nhất mà cũng là lời chúc thông minh nhất rằng: Tôi đã yêu em, đang yêu em và mãi mãi yêu em: chân thành và đắm thắm.

+ Và dù trong trường hợp người em chọn không phải là “tôi” đi chăng nữa thì “tôi” vẫn luôn cầu chúc “em” có một người tình tuyệt vời như “tôi” đã dành cho “em”.

→ Lời cầu chúc vừa ần chút nuối tiếc, xót xa, vừa tự tin, kiêu hãnh và ngầm thách thức: Chẳng có ai khác yêu em được như tôi đã yêu em; và sao em lại có thể để mất đi một mối tình quý giá chẳng bao giờ có thể tìm thấy ở đâu và ở ai nữa, ngoài tôi!

c. Giá trị nội dung

- Bài thơ thể hiện tình yêu chân thành, đắm thắm đơn phương nhưng trong sáng và cao thượng của nhân vật trữ tình.
- Đó là một tình yêu chân chính, giàu lòng vị tha và đức hi sinh luôn mong muốn cho người mình yêu những gì tốt đẹp nhất.

d. Giá trị nghệ thuật

- Ngôn từ nghệ thuật giản dị, trong sáng.
- Biện pháp tu từ điệp ngữ.
- Nghệ thuật diễn tả lí trí và tình cảm song song tồn tại, giằng co... diễn tả thành công tâm trạng của nhân vật trữ tình.